

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TÂY NINH

Bản án số: 100/2024/HS-PT
Ngày: 20-8-2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Minh Châu.

Các Thẩm phán:

Ông Phạm Văn Diệp;

Ông Hồ Văn Cường.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Phước Hậu, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Út Nhỏ, Kiểm sát viên.

Ngày 16 và ngày 20 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 88/2024/TLPT-HS ngày 01 tháng 7 năm 2024; đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 47/2022/HS-ST ngày 22 tháng 5 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

Bị cáo kháng cáo:

1. **Ngô Thanh T** (Tên gọi khác: **T** chùa), sinh ngày 30-6-2000; tại Tây Ninh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: **Ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh**; chỗ ở hiện nay: **Ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh**; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 11/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không có; con ông **Ngô C**, sinh năm 1968 và bà **Nguyễn Thị Anh K**, sinh năm 1976; vợ tên **Nguyễn Thị Quỳnh A**, sinh năm 2005; con không có. Tiền án, tiền sự: không có.

Nhân thân: Bản án hình sự sơ thẩm số 40/2018/HSST ngày 04-6-2018 của Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh; xử phạt **Ngô Thanh T** 05 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; chấp hành xong án phạt tù từ ngày 21-9-2021, đến ngày phạm tội đã được xóa án tích (do thời điểm bị kết án, bị cáo chưa đủ 18 tuổi).

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; có mặt tại phiên tòa.

2. Chiêu Trọng Tài; sinh ngày 21-8-2002; tại Tây Ninh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: **Ấp H, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh;** nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 6/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không có; con ông **Chiêu Văn B,** sinh năm 1971 và bà **Nguyễn Thị T1,** sinh năm 1975 (chết); vợ, con: không có. Tiền án, tiền sự: không có.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; có mặt tại phiên tòa.

Các bị cáo **Nguyễn Minh P, Trần Thanh T2, Nguyễn Quốc T3, Lê Gia H, Nguyễn Minh Đ** không kháng cáo, không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Căn cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa; nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ 00 ngày 23-6-2023, **Trần Thanh T2 (T)** rủ **Nguyễn Minh P (B), Ngô Thanh T, Nguyễn Quốc T3 (T), Chiêu T, Nguyễn Tấn Đ1 và Ngô Nguyễn D** đến uống rượu tại nhà **T3 (B)** thuộc **ấp H, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh.** Đến khoảng 19 giờ 00 phút cùng ngày, **P** gọi điện thoại rủ thêm **Nguyễn Minh Đ (C1)** và **Lê Gia H (B1)** đến uống rượu chung. Khi **Đ** và **H** đến uống rượu được khoảng 20 phút, thì **Đ** chở **H** đến **Công viên thị trấn T** chơi. Trong lúc đang đi chơi, **Đ** và **H** nghe có đánh nhau ở khu vực **ấp T, xã T, huyện T** nên cả hai cùng đi đến xem. Khi đến nơi, **Đ** và **H** gặp **Nguyễn Đỗ Thành Đ2 (B2)** và **Nguyễn Đức K1,** do có mâu thuẫn từ trước, nên **Đ2** và **K1** dùng tay đánh **Đ** và **H** nhưng không gây thương tích, được người dân can ngăn nên **Đ** và **H** đi về. Trên đường về, **Đ** gọi điện thoại cho **P** kể lại việc bị nhóm **Đ2 (B2)** đánh và kêu **P** lấy hung khí để cùng đi đánh **Đ2 (B2),** nghe vậy thì **P** kêu **Đ** đến phía sau nhà bà “Út Du” thuộc **ấp T, xã T** để lấy 01 cây kiếm tự chế và 01 cây rựa rồi hẹn gặp nhau ở khu vực công văn hóa **ấp T, xã T.** Lúc này, tại nhà **T3 (B), P** kể lại sự việc **Đ** bị nhóm **Đ2 (B2)** đánh cho **T3 (B), T, T3 (Đ), T4, D** và **Đ2** nghe và rủ cả nhóm cùng đi đánh nhóm của **Đ2 (B2)** thì tất cả đồng ý. **P** kêu **T3 (B3)** đi lấy rựa để làm hung khí đánh nhau, **T3 (B)** cùng với **Đ2** đi ra phía sau nhà kho của **T3 (Biu)** lấy 06 cây rựa, loại rựa dài khoảng 01 mét. Cả nhóm đi trên 03 xe mô tô, **T** điều khiển xe Vario màu trắng biển số 70K1-704.72 chở theo **T3 (Đ3)** ngồi sau cầm 01 cây rựa, **T4** điều khiển xe Future màu xám chở theo **P (B)** cầm 01 cây rựa và **T3 (Biu)** cầm 02 cây rựa, **Đ2** chạy xe Dream chở **D** ngồi sau cầm 02 cây rựa, cả nhóm chạy trên đường nhựa **ĐT785** từ hướng **xã T về xã T** đoạn đường khoảng 3,6 km, **T, T4, Đ2** điều khiển xe rú ga, nọc pô trên đường, trong lúc điều khiển xe **T** có nghe điện thoại nên chở **T3 (Đ3)** chạy chậm và bị bỏ lại ở phía sau. Khi **P (B), T4, T3 (B), Đ2,** Dương đi trên 02 xe mô tô chạy đến khu vực công văn hóa **ấp T, xã T, huyện T** rồi rẽ phải đi vào đường bê tông thì gặp **Đ** đang cầm 01 cây kiếm tự chế và **H** đang cầm 01 cây rựa, **Đ** đưa cho **P (B)** cầm 01 cây kiếm tự chế. Cả nhóm 07 người

điều khiển 03 xe mô tô cầm theo hung khí chạy trên đường bê tông của khu dân cư khoảng 2,2 km để đến nhà Đ2 (B) thuộc ấp T, xã T, khi đến nơi thấy cửa cổng nhà Đ2 (B) đã khóa nên cả nhóm quay lại theo đường bê tông chạy đến nhà trọ gần quán cà phê “Mái Lá” thuộc khu phố B, thị trấn T thì dừng lại. P tiếp tục điện thoại cho Đ2 (B2) để hẹn đánh nhau nhưng không được. Riêng T chở T3 (Đ3) cầm theo 01 cây rựa chạy phía sau từ xã T đến cổng văn hóa ấp T, xã T không gặp được nhóm của Đ thì tiếp tục chạy thẳng trên đường nhựa ĐT785 đến vòng xoay ngã tư thị trấn T rồi rẽ phải chạy vào đường nhựa ĐT795 sau đó đến trước khu nhà trọ gần quán cà phê “Mái Lá” thì gặp nhóm của Đ chạy ngược ra nên T và T3 (Đ3) chạy theo. Tất cả tiếp tục chạy ra đường nhựa ĐT795 rồi về C thị trấn T để tìm nhóm Đ2 (B2) đánh nhưng không gặp nên tất cả giải tán đi về nhà. Trên đường về T điều khiển xe chở T3 (Đ) đến giữa Công viên thị trấn T thì bị lực lượng Công an thị trấn T bắt giữ kiểm tra, lập biên bản ghi nhận vụ việc và thu giữ vật chứng. Sáng ngày 24/6/2023 P đem 06 cây rựa, 01 cây kiếm tự chế bỏ vào bao tải và kêu Đ mang đến nhà T3 (B) để trả. Do sợ bị Công an phát hiện nên T3 (B) mang vứt bỏ dưới mương nước phía sau nhà không truy tìm được.

Công văn số 610/UBND ngày 27-11-2023 của Ủy ban nhân dân thị trấn T; đề nghị xử lý nghiêm các đối tượng có hành vi điều khiển xe mô tô đem theo hung khí, đã gây dư luận xấu và bức xúc trong nhân dân, gây ảnh hưởng đến an ninh trật tự địa phương.

Công văn số 465/UBND ngày 28-11-2023 của Ủy ban nhân dân xã T; đề nghị xử lý nghiêm các đối tượng có hành vi điều khiển xe mô tô, đem theo hung khí, đã xem thường pháp luật; gây dư luận xấu và bức xúc trong nhân dân; gây ảnh hưởng đến an ninh trật tự địa phương.

Công văn số 345/UBND ngày 28-11-2023 của Ủy ban nhân dân xã T; đề nghị xử lý các đối tượng có hành vi điều khiển xe mô tô, đem theo hung khí, đã gây ảnh hưởng đến tâm lý người dân và tình hình an ninh trật tự địa phương, theo đúng pháp luật.

Đối với Ngô Nguyên D và Nguyễn Tấn Đ1; thời điểm thực hiện hành vi phạm tội, chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự; Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T, tỉnh Tây Ninh không xử lý hình sự.

Kết quả thu giữ và xử lý vật chứng: Có bảng thống kê kèm theo.

Qua xác minh, các bị cáo không có tài sản nên không tiến hành kê biên.

Bản án sơ thẩm số 47/2024/HS-ST ngày 22 tháng 5 năm 2024, Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh; quyết định:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; xét xử các bị cáo Ngô Thanh T, Chiêu T và các bị cáo khác về tội “Gây rối trật tự công cộng”; phạt:

1/ Bị cáo Ngô Thanh T 02 (hai) năm tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

2/ Bị cáo **Chiêu Trọng T5** 02 (Hai) năm tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Các bị cáo còn lại **Nguyễn Minh P**, **Trần Thanh T2**, **Nguyễn Quốc T3**, **Lê Gia H**, **Nguyễn Minh Đ**; hình phạt tù có thời hạn.

Ngày 02 tháng 6 năm 2024, bị cáo **Nguyễn Trọng T6** có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo. Ngày 03-6-2023, bị cáo **T** có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt;

Tại phiên tòa phúc thẩm: Bị cáo **T** giữ nguyên yêu cầu kháng cáo. Bị cáo **T6** yêu cầu được giảm nhẹ hình phạt. Các bị cáo không cung cấp tài liệu chứng cứ mới về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự;

Kiểm sát viên đề nghị không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo; giữ nguyên bản án sơ thẩm;

Các Bị cáo không tranh luận;

Lời nói sau cùng của bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tổ tụng: Hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng của cấp sơ thẩm hợp pháp.

[2] Hành vi phạm tội của các bị cáo thực hiện:

[2.1] Vào khoảng 18 giờ 00 ngày 23-6-2023, các bị cáo đến nhà bị cáo **T3** tại **ấp H**, **xã T**, **huyện T** để uống rượu. Khi **Đ** và **H** uống rượu khoảng 20 phút, **Đ** chở **H** đến **Công viên thị trấn T** chơi và nghe đánh nhau ở khu vực **ấp T**, **xã T**, **huyện T** cùng đến xem.

[2.2] Tại điểm đánh nhau, **Đ** và **H** gặp **Đ1** (**B2**) và **K1**; do mâu thuẫn từ trước, **Đ1** và **K1** dùng tay đánh **Đ** và **H** nhưng không gây thương tích, được người dân can ngăn, **Đ** và **H** đi về.

[2.3] Trên đường về, **Đ** gọi điện thoại kể cho **P** là bị nhóm **Đ1** (**Bin**) đánh, đã kêu **P** lấy hung khí đi đánh **Đ1**. Lúc này, **P** đang ở nhà **T3** (**B**), nên đã rủ cả nhóm đi đánh nhóm **Đ1** (**bin**).

[2.4] **T3** (**B**) cùng với **Đ1** ra sau nhà kho của **T3** (**Biu**) lấy 06 cây rựa, loại rựa dài khoảng 01 mét, cả nhóm đi trên 03 xe mô tô; **T** chở **T3** (**Đ3**) ngồi sau cầm 01 cây rựa, **T6** chở **P** (**B**) cầm 01 cây rựa.

[2.5] **Đ** và **T3** cầm theo 02 cây rựa, kiểm tự chế; đến cổng văn hóa **ấp T**, **xã T** gặp **P**; **Đ1** chở Dương cầm theo rựa; cả nhóm chạy trên **đường Đ**; từ hướng **xã T** về **xã T**; đoạn đường dài 3,6 Km.

[2.5] Các bị cáo cùng gặp tại **cổng văn hóa ấp T7**; 07 người điều khiển 03 xe mô tô đem theo hung khí, chạy trên đoạn đường dài khoảng 2,2 Km thuộc khu

dân cư **ấp T, xã T** để đến nhà của **Đ1 (B2)** nhưng không gặp, nên **P** gọi điện thoại hẹn cho **Đ1 (Bin)** đánh, nhưng không được.

[2.6] Cả nhóm tiếp tục chạy trên đường nhựa ĐT 795, về **C thị trấn T** để tìm nhóm **Đ1 (B2)** đánh nhưng không gặp và giải tán đi về, bị **Công an thị trấn T** kiểm tra bắt giữ.

[3] Hành vi của các bị cáo đã bị Toà án sơ thẩm xét xử về tội “ Gây rối trật tự công cộng; theo điểm b khoản 2 Điều 318 của Bộ luật Hình sự có căn cứ;

[4] Xét kháng cáo của bị cáo **T** xin được giảm nhẹ hình phạt thấy rằng:

[4.1] Trong vụ án, các bị cáo đều có hành vi vào đêm khuya, điều khiển xe mô tô, nẹt bô xe, đem theo hung khí, lưu thông trên đoạn đường dài, thuộc khu dân cư, gây mất trật tự trị an địa phương, làm cho người dân lo sợ;

[4.2] Bị cáo **T** có tuổi đời trẻ, nhưng năm 2018 khi tuổi chưa 18, bị cáo đã bị kết án 05 năm tù về tội “ Mua bán trái phép chất ma túy”; Bị cáo tham gia vai trò tích cực, chở bị cáo **T3 (biu)** ngồi sau xe, đem theo hung khí, nẹt bô xe tại khu vực Công viên; đối với bị cáo cần có thời gian giáo dục, để trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội. Toà án sơ thẩm áp dụng những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; phạt bị cáo 02 năm tù tương xứng mức độ, hành vi của bị cáo, nên không có căn cứ giảm nhẹ hình phạt.

[5] Xét kháng cáo của bị cáo **T6**:

[5.1] Bị cáo có vai trò tích cực, chở bị cáo **P** ngồi sau, đem hung khí rựa tìm đến nhà **Đ1 (bin)** đánh nhau;

[5.2] Trong vụ án này, các bị cáo **P, T, Trần Thanh T2**; có nhân thân xấu, có tiền sự.

[5.3] Các bị cáo **T6, Nguyễn Quốc T3, Lê Gia H, Nguyễn Minh Đ**; có nhân thân tốt, chưa lần nào bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa lần nào bị kết án;

[5.4] Bị cáo **T6** có ông ngoại là Liệt sĩ **Nguyễn Văn L**;

[5.5] Như vậy các bị cáo **T6, Nguyễn Quốc T3, Lê Gia H, Nguyễn Minh Đ**; chưa được áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5.6] Tuy nhiên, các bị cáo **H và Đ**; mỗi bị cáo bị phạt 01 năm 03 tháng tù phù hợp, nên không xem xét.

[5.7] Đối với bị cáo **Nguyễn Quốc T3** không có kháng cáo, nhưng bị cáo **T6** và bị cáo **T3** bị phạt 02 năm tù có nghiêm khắc, chấp nhận kháng cáo của bị cáo **T6**; giảm nhẹ 1 phần hình phạt cho bị cáo **T6** và bị cáo **T3**; mỗi bị cáo được giảm 06 (sáu) tháng tù.

[6] Kiểm sát viên đề nghị không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo; giữ nguyên bản án sơ thẩm; Hội đồng xét xử chấp nhận 1 phần đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo **T**.

[7] Án phí phúc thẩm hình sự: Căn cứ Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ quốc hội ngày 30 tháng 12 năm 2016; bị cáo **T6** không phải chịu.

[8] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo **Chiêu Trọng T5**.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo **Ngô Thanh T**.

Sửa Bản án Hình sự sơ thẩm số: 47/2023/HS-ST ngày 22 tháng 5 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; xử phạt:

1/ Bị cáo **Ngô Thanh T** 02 (hai) năm tù về tội “ Gây rối trật tự công cộng” ; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; Điều 38; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; xử phạt :

2/ Bị cáo **Chiêu Trọng T5** 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “ Gây rối trật tự công cộng ”; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

3/ Bị cáo **Nguyễn Quốc T3** 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “ Gây rối trật tự công cộng ”; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

Án phí phúc thẩm hình sự: Bị cáo **Ngô Thanh T** phải chịu số tiền 200.000 (hai trăm ngàn) đồng; bị cáo **Chiêu Trọng T5** không phải chịu.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT 1 (TANDTC);
- VKSND. TTN;
- TAND. Tân Châu;
- Công an. Tân châu;
- Chi cục THADSH. Tân châu;
- Phòng lý lịch STP. TTN;
- Phòng KTNV. TATTN;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu tập án HSPT.

Nguyễn Thanh Minh Châu